

Bản án số: 123/2022/HS-PT  
Ngày 31-3-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Đức Nam.

*Các Thẩm phán:* 1. Ông Trương Công Huân.

2. Ông Đặng Hồng Sơn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thắng - Thư ký Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Nguyễn Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2022/HSPT ngày 14 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Võ Quốc T và Nguyễn Hữu T1 do có kháng cáo của hai bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 176/2021/HS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Tòa án Nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Võ Quốc T, sinh 1986 tại Kiên Giang; nơi thường trú: đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm công; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không rõ và bà Võ Thị T2; có vợ và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; tại ngoại có mặt.

2. Nguyễn Hữu T1, sinh 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm công; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T3 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Cẩm H; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; tại ngoại có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 30/7/2020, Nguyễn Hữu T1 điều khiển xe gắn máy chở bạn gái tên Thái T4 (không rõ lai lịch); Võ Quốc T (bạn của T1) điều khiển

xe gắn máy chở chị Huỳnh Gia M (vợ của T) đến nhà dì ruột của T1 là chị Nguyễn Thái Q tại địa chỉ: đường D, Phường E, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, cả 05 người cùng ngồi nhậu trước nhà ở đường D, Phường E, Quận C. Một lúc sau, ông Hà Văn H1 (chồng của chị Q) đi nhậu về, ông H1 không cho mọi người nhậu trước nhà và yêu cầu dọn dẹp. Cả 05 người dọn ra bãi đất trống trước nhà ở đường D, Phường E, Quận C ngồi nhậu tiếp. Khoảng 30 phút sau, ông H1 đi ra nhìn thấy và tiếp tục yêu cầu nhóm của T1 dọn dẹp, không được nhậu nhưng cả nhóm vẫn ngồi nhậu. Thấy vậy, ông H1 tức giận quay sang la mắng chị Q rồi đi vào ngủ.

Một lúc sau, có ông Huỳnh Văn L (anh rể của ông H1) đến tìm nên ông H1 thức dậy ra gặp ông L. Nhóm T1 thấy vậy nên rủ ông H1 và ông L vào nhậu chung, trong lúc nhậu thì giữa ông L và T nảy sinh mâu thuẫn, cãi nhau nên ông H1 và T1 can ngăn ra, lúc này T chở vợ về. Sau khi T và vợ đi về thì ông H1 quay ra la mắng T1 vì cho rằng T là bạn T1 nhưng lại có hành vi không đúng chuẩn mực với ông L. Do bị la mắng nên T1 bức tức và gọi T quay lại để giải quyết. Khi ông H1 đang dọn dẹp bàn nhậu thì T1 lao đến đánh ông H1 làm ông H1 giật mình trượt chân té ngã. T1 dùng tay phải chụp lấy ly uống bia (loại ly thủy tinh có quai cầm, cao khoảng 15cm, rộng khoảng 10cm) đánh một cái vào đầu ông H1 gây chấn thương chảy máu. Lúc này, T điều khiển xe quay lại thấy ông H1 bị chảy máu, T dựng xe chạy vào nhà ở đường D, Phường E, Quận C lấy một cây kéo đuôi đánh ông L. T đuổi theo ông L được khoảng 10m thì quay lại ném cây kéo xuống đất và dùng tay phải lấy một chiếc ly uống bia bằng thủy tinh ném trúng đầu ông H1 làm ông H1 ngã xuống đồng mảnh vỡ thủy tinh, bất tỉnh. Sau đó, T1 và T điều khiển xe chở vợ và bạn gái đi về. Ông H1 được đưa đi cấp cứu, chị Q đến Công an Phường E, Quận C trình báo sự việc.

Tại Kết luận giám định số 1034/TgT.20 ngày 12/11/2020, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của ông Hà Văn H1 như sau:

- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn:

+ Một sẹo vùng đỉnh trái kích thước  $2 \times (0,1-0,2) \text{cm}$

+ Một sẹo vùng đỉnh phải kích thước  $2 \times (0,1-0,3) \text{cm}$

+ Một sẹo vùng đỉnh trán phải kích thước  $3 \times (0,1-0,3) \text{cm}$

Các thương tích trên do vật tày, tày có cạnh, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

+ Một sẹo vùng trán phải (ngoài tóc) kích thước  $1,6 \times (0,05-0,1) \text{cm}$

+ Một sẹo vùng mày phải kích thước  $1,3 \times 0,05 \text{cm}$

Các thương tích trên do vật tày có cạnh tác động gây ra.

+ Một sẹo vùng mạn sườn trái kích thước  $13 \times (0,2-0,4) \text{cm}$

Thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

+ Một sẹo tăng sắc tố tại vùng dưới ngoài gò trái kích thước 1,8x1,2cm

Thương tích trên do vật tày nhám tác động hoặc do phần cơ thể tác động vào vật tày nhám gây ra.

- Tỷ lệ tổn thương có thể do thương tích gây nên hiện tại là 11%

- Kết luận khác:

- Cây chày như bản ảnh quý cơ quan cung cấp gây ra ra được thương tích vùng đỉnh trái, đỉnh phải và vùng đỉnh trán phải, không gây ra được các thương tích còn lại.

- Ly thủy tinh và mảnh vỡ không thu giữ được nên không đủ cơ sở trả lời.

Ngày 12/11/2020, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh có công văn giải thích kết luận giám định đối với ông Hà Văn H1 như sau:

Theo bản Kết luận giám định số 1034/TgT.20 về thương tích của ông Hà Văn H1 sinh năm 1968:

- Thương tích:

+ Tại trán phải và mày phải có tỷ lệ 03% (ba phần trăm) mỗi vết.

+ Tại mạn sườn trái có tỷ lệ 02% (hai phần trăm).

+ Bốn thương tích còn lại có tỷ lệ 01% (một phần trăm) mỗi vết.

- Cộng dồn các tỷ lệ trên theo Thông tư 22/2019/TT-BYT sẽ ra tỷ lệ 11,42% làm tròn số sẽ là 11% (mười một phần trăm).

Ngày 01/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Hữu T1 và Võ Quốc T để điều tra về tội “Cố ý gây thương tích”. Quá trình điều tra, T1 và T đã khai nhận hành vi nêu trên. Ông Hà Văn H1 xác định, ngoài dùng ly thủy tinh thì T và T1 còn dùng chày gỗ để đánh ông. Tuy nhiên, T1 và T chỉ thừa nhận có dùng ly bia thủy tinh ném trúng ông H1 và khẳng định không dùng chày gỗ đánh ông H1.

Trách nhiệm dân sự: bị hại Hà Văn H1 yêu cầu các bị cáo Nguyễn Hữu T1 và Võ Quốc T bồi thường tiền viện phí, thuốc men và tổn hại sức khỏe cho ông là 50.000.000 đồng. Do bị cáo Nguyễn Hữu T1 đã bồi thường 5.000.000 đồng nên yêu cầu bị cáo T1 bồi thường thêm 20.000.000 đồng, yêu cầu bị cáo Võ Quốc T bồi thường 25.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 138/CT-VKSQ8 ngày 16/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu T1 và Võ Quốc T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134) của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 176/2021/HS-ST ngày 14/12/2021 của Tòa án Nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu T1 và Võ Quốc T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm b (áp dụng cho bị cáo Nguyễn Hữu T1) điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Võ Quốc T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T1 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về bồi thường dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/12/2021, hai bị cáo Võ Quốc T và Nguyễn Hữu T1 kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện tiếp tục lao động để nuôi gia đình.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo T và T1 khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho hai bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhận định án sơ thẩm đã xét xử đối với hai bị cáo là thỏa đáng, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, kháng cáo của hai bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận.

Bị cáo không tranh luận; bị cáo nói lời sau cùng xin xem xét theo yêu cầu kháng cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 21 giờ, ngày 30/7/2020, tại trước nhà ở đường D, Phường E, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Do có cãi nhau, lớn tiếng trong lúc ăn nhậu với bị hại Hà Văn H1 nên các bị cáo Nguyễn Hữu T1 và Võ Quốc T có hành vi dùng ly thủy tinh gây thương tích cho ông Hà Văn H1 với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 11%. Trong vụ án này, các bị cáo sử dụng ly thủy tinh là vật cứng rắn, khi vỡ có cạnh sắc nhọn làm hung khí nguy hiểm để giải quyết bức tức với bị hại là thể hiện tính chất côn đồ.

[2] Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử hai bị cáo Nguyễn Hữu T1 và Võ Quốc T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm) là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Và khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho hai bị cáo T và T1 là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có trình độ học vấn còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình thực sự khó khăn và nhân thân tốt; bị cáo T là lao động chính trong gia đình để nuôi 02 con còn nhỏ; bị cáo T1 đã bồi thường, khắc phục một phần thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại quy định tại điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt mỗi bị cáo 02 (hai) năm tù là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Với lập luận trên đây, và hai bị cáo T1 và T không có tình tiết mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của hai bị cáo; chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên và giữ nguyên bản án sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Xét về án phí hình sự phúc thẩm: hai bị cáo T1 và T phải chịu theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b (áp dụng cho bị cáo Nguyễn Hữu T1) điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Không chấp nhận kháng cáo của hai bị cáo Nguyễn Hữu T1 và Võ Quốc T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Võ Quốc T 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T1 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND TC;

(1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận 8; (1)
- THA-DS Quận 8; (3)
- TAND Quận 8; (2)
- Công an Quận 8; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (2)
- Bị cáo; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (23) (4)

**Bùi Đức Nam**